ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRẦN PHÚ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 05 /ĐA-UBND	*Xã Trần Phú, ngày 15 tháng 8 năm 2026*

ĐỀ ÁN
Sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Trần Phú

Phần thứ nhất
THỰC TRẠNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

I. THỰC TRẠNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC (thời điểm 01/8/2026)

Hiện nay, toàn xã có 13 cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND xã, gồm: 05 trường mầm non; 03 trường tiểu học; 03 trường trung học cơ sở; 02 trường tiểu học và trung học cơ sở.

Mạng lưới trường học được hình thành từ nhiều đơn vị hành chính trước khi sáp nhập xã nên còn nhiều đầu mối quản lý; quy mô giữa các trường chưa đồng đều; một số trường có quy mô nhỏ chưa phù hợp với định hướng sắp xếp, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục của thành phố; cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư còn phân tán. Đây là những vấn đề đặt ra yêu cầu phải tổ chức lại mạng lưới các cơ sở giáo dục nhằm sử dụng hiệu quả hơn đội ngũ, cơ sở vật chất và ngân sách nhà nước.

1. Cấp học mầm non

1.1. Mạng lưới trường lớp

Toàn xã hiện có 05 trường mầm non công lập, với 79 lớp, 1.873 trẻ, bình quân 23,7 trẻ/lớp, cụ thể:

- Mầm non Hiệp Cát: 18 lớp, 462 trẻ;
- Mầm non Nam Chính: 12 lớp, 251 trẻ;
- Mầm non Nam Trung: 16 lớp, 374 trẻ;
- Mầm non Quốc Tuấn: 20 lớp, 479 trẻ;
- Mầm non Thanh Quang: 13 lớp, 307 trẻ.

(có biểu chi tiết kèm theo)

1.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Toàn cấp được giao **193 người** (182 biên chế, 11 hợp đồng lao động).
- Biên chế hiện có: 175 người, bao gồm: Cán bộ quản lý: 15 *(05 hiệu trưởng, 10 phó hiệu trưởng)*; giáo viên: 156 người; nhân viên: 04 *(kế toán)*.
- Số hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 05 người (04 *giáo viên, 01 kế toán*).
- Số hợp đồng ngoài chỉ tiêu: 07 người (03 *giáo viên, 04 nhân viên y tế*).
- Ngoài ra toàn cấp có 16 nhân viên nấu ăn được ngân sách thành phố hỗ trợ.

(có biểu chi tiết kèm theo)

1.3. Đất đai, cơ sở vật chất

Diện tích đất các trường đảm bảo; các trường được đầu tư xây dựng tương đối đồng bộ; nhiều phòng học đã được kiên cố hóa; khuôn viên trường cơ bản đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

(có biểu chi tiết kèm theo)

1.4. Cơ chế tài chính

Các trường hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp công lập, do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động; đồng thời huy động các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và cải thiện môi trường giáo dục.

2. Cấp tiểu học

2.1. Mạng lưới trường lớp

Toàn xã hiện có **03 trường tiểu học** và **02 trường tiểu học và trung học cơ sở** thực hiện chương trình giáo dục tiểu học với 91 lớp với 2.774 học sinh, bình quân 30,5 học sinh/lớp, cụ thể:

- Tiểu học Hiệp Cát: 20 lớp, 627 học sinh;
- Tiểu học Nam Trung: 19 lớp, 645 học sinh;
- Tiểu học Quốc Tuấn: 25 lớp, 769 học sinh;
- TH&THCS Nam Chính: 12 lớp, 313 học sinh;
- TH&THCS Thanh Quang: 15 lớp, 420 học sinh.

(có biểu chi tiết kèm theo)

2.2. Đội ngũ

- Toàn cấp được giao **165 người** (153 biên chế, 12 hợp đồng lao động).
- Biên chế hiện có: 147 người, bao gồm: Cán bộ quản lý: 08 *(03 hiệu trưởng, 05 phó hiệu trưởng)*; giáo viên: 129 người; nhân viên: 10 *(thư viện 4, kế toán 3, y tế 3)*.
- Số hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 03 người (02 *giáo viên, 01 nhân viên kế toán*).
- Số hợp đồng ngoài chỉ tiêu: 04 người (03 *giáo viên, 01 nhân viên y tế*)

(có biểu chi tiết kèm theo)

2.3. Đất đai, cơ sở vật chất

Diện tích đất các trường cơ bản đảm bảo; các trường đã được đầu tư phòng học kiên cố; cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học hai buổi/ngày. Nhiều trường có thư viện, phòng tin học, phòng ngoại ngữ, phòng học bộ môn.

(có biểu chi tiết kèm theo)

2.4. Cơ chế tài chính

Các trường hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp công lập, do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động; đồng thời huy động các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và cải thiện môi trường giáo dục.

3. Cấp trung học cơ sở

3.1. Mạng lưới trường lớp

Toàn xã hiện có 03 trường trung học cơ sở và 02 trường tiểu học và trung học cơ sở với 59 lớp, 2.390 học sinh, bình quân 40,6 học sinh/lớp, cụ thể:

- THCS Hiệp Cát: 14 lớp, 586 học sinh;
- THCS Nam Trung: 12 lớp, 456 học sinh;
- THCS Quốc Tuấn: 16 lớp, 678 học sinh;
- TH&THCS Nam Chính: 8 lớp, 295 học sinh;
- TH&THCS Thanh Quang: 9 lớp, 375 học sinh.

(có biểu chi tiết kèm theo)

3.2. Đội ngũ

- Toàn cấp được giao **140 người** (120 biên chế, 20 hợp đồng lao động).

- Biên chế hiện có: 102 người, bao gồm: Cán bộ quản lý: 10 *(05 hiệu trưởng, 05 phó hiệu trưởng)*; giáo viên: 80 người; nhân viên: 12 *(thư viện 4, kế toán 2, văn thư 3, y tế 3)*.

- Số hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 11 người (10 *giáo viên, 01 nhân viên kế toán*).

- Số hợp đồng ngoài chỉ tiêu: 03 người (02 *giáo viên, 01 nhân viên y tế*)

(có biểu chi tiết kèm theo)

3.3. Đất đai, cơ sở vật chất

Diện tích đất các trường cơ bản đảm bảo; các trường đã được đầu tư tương đối đồng bộ; hầu hết có phòng học kiên cố, thư viện, phòng bộ môn, phòng tin học, phòng ngoại ngữ và các công trình phục vụ hoạt động giáo dục.

(có biểu chi tiết kèm theo)

3.4. Cơ chế tài chính

Các trường trung học cơ sở hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp công lập, được ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên; đồng thời huy động nguồn lực xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, thuận lợi

- Mạng lưới trường lớp cơ bản được bố trí phù hợp, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập và giáo dục.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; đa số đạt chuẩn, trên chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định, có tinh thần trách nhiệm và từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Mạng lưới trường học còn nhiều đầu mối, một số trường quy mô nhỏ; một số trường mầm non có nhiều điểm trường, làm phân tán nguồn lực và tăng chi phí quản lý, vận hành.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giữa các trường chưa đồng đều; một số vị trí còn thiếu, phải kiêm nhiệm, nhất là giáo viên các môn đặc thù ở cấp THCS.

- Cơ sở vật chất các trường chưa đồng bộ; một số phòng học, phòng chức năng và công trình phụ trợ còn thiếu, xuống cấp, cần được sửa chữa, nâng cấp.

- Việc sắp xếp phải đồng thời bảo đảm tinh gọn đầu mối, ổn định đội ngũ, thuận lợi cho học sinh, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục.

Phần thứ hai
PHƯƠNG ÁN SẮP SẾP CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

I. SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Sự cần thiết

- Sắp xếp các cơ sở giáo dục phù hợp với chủ trương chuyển mạnh tư duy từ "quản lý giáo dục" sang "quản trị phát triển giáo dục"; chuyển trọng tâm từ

giảm đầu mối cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục**.**

- Đổi mới quản trị nhà trường, mở rộng quy mô trường, lớp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư; gắn sắp xếp cơ sở giáo dục với tinh gọn đầu mối quản lý, cơ cấu lại đội ngũ, giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy; thực hiện mô hình một trường chính, có các phân hiệu, điểm trường; hợp nhất các đầu mối quản lý để hình thành các cơ sở giáo dục có quy mô lớn**.**

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019 và Luật Giáo dục sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 10/12/2025;
- Luật Viên chức năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;
- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong tình hình mới;
- Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó Hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;
- Nghị định 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;
- Nghị định 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;
- Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ;
- Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ Quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;
- Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 và Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập;
- Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ

Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư số 51/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 sửa đổi Điều lệ trường mầm non kèm theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT;

- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất;

- Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục công lập;

- Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập;

- Công văn số 4291/BGDĐT-GDPT ngày 08/7/2026 về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ;

- Căn cứ Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

3. Nguyên tắc sắp xếp

3.1. Nguyên tắc chung

- Việc sắp xếp phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển; lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt.

- Tuân thủ các nguyên tắc chuyên môn và khoa học giáo dục; phù hợp đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục. Ưu tiên sắp xếp các cơ sở giáo dục cùng cấp, vị trí địa lý gần nhau.

- Lấy người học làm trung tâm. Bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí; không ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh ra lớp để duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục.

- Gắn sắp xếp mạng lưới với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của địa phương và cơ sở giáo dục.

- Bảo đảm tính ổn định, kế thừa, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động dạy học, tâm lý của học sinh, nhà giáo và cha mẹ học sinh.

- Việc sắp xếp phải gắn với bảo đảm các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học mới 2026 - 2027, đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương và thành phố.

3.2. Nguyên tắc cụ thể

- Bảo đảm sự ổn định: cơ bản giữ nguyên các phân hiệu, điểm trường sau sắp xếp; học sinh đang học ở đâu vẫn học ở đó.

- Duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục. Ưu tiên sắp xếp các trường cùng cấp học. Định hướng hình thành trường quy mô lớn.

- Xem xét đồng bộ các tiêu chí về khoảng cách địa lý, bán kính phục vụ hợp lý, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí đi lại đối với học sinh; bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất và thuận lợi cho công tác quản lý.

3.3. Nguyên tắc, phương án sắp xếp nhân sự

a) Nguyên tắc

- Bảo đảm tính kế thừa, ổn định tổ chức, hạn chế tối đa việc xáo trộn đội ngũ; đồng thời bảo đảm sử dụng hiệu quả biên chế được giao, phát huy năng lực, sở trường của viên chức và đáp ứng yêu cầu quản trị cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Bảo đảm theo đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về điều kiện tiêu chuẩn, vị trí việc làm, định mức chuyên ngành và phù hợp với yêu cầu thực tế của từng địa phương.

- Chỉ thực hiện sắp xếp, bố trí đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, nhân sự hỗ trợ giáo dục; đối với giáo viên, cơ bản giữ ổn định để bảo đảm công tác giảng dạy.

- Không thực hiện bổ nhiệm Hiệu trưởng từ nguồn Phó Hiệu trưởng khi thực hiện sắp xếp.

- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và chế độ chính sách đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp.

b) Phương án

b1) Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: Mỗi trường sau sắp xếp có 01 hiệu trưởng. Phó hiệu trưởng: Trường chính được bố trí 01 phó hiệu trưởng; mỗi phân hiệu được bố trí 01 phó hiệu trưởng.

Về điều kiện, tiêu chuẩn: Bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương (Yếu tố ưu tiên: (1) Phẩm chất đạo đức, có uy tín và khả năng quy tụ tập thể; (2) Năng lực lãnh đạo, quản lý; (3) Chức vụ đang đảm nhiệm (Đảng, chính quyền); (4) Trình độ chuyên môn, trình độ quản lý; (5) Thời gian giữ chức vụ quản lý; (6) Độ tuổi phù hợp với cơ cấu; (7) Quy hoạch cao hơn; (8) Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất).

b2) Đối với giáo viên: Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

b3) Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục: Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục được bố trí như sau:

- Các vị trí kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí được bố trí 01 người. Đối với vị trí kế toán, trường thuộc loại hình trường có học sinh bán trú có quy mô từ 40 lớp trở lên thì được bố trí tối đa 02 người.

+ Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc làm quy định tại điểm này được bố trí 01 người.

b4) Phương án bố trí nhân sự còn lại sau sắp xếp

* Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp được bố trí như sau:

- Đối với hiệu trưởng: ưu tiên bố trí giữ chức vụ quản lý cấp dưới liền kề nếu đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

- Đối với phó hiệu trưởng: ưu tiên bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

- Số lượng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định nếu có nguyện vọng nghỉ việc thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

- Trường hợp hiệu trưởng, phó hiệu trưởng thôi giữ chức vụ hoặc được bổ nhiệm chức vụ mới có mức phụ cấp chức vụ thấp hơn do thực hiện sắp xếp thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025).

* Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp bố trí vào vị trí việc làm nhân sự hỗ trợ giáo dục còn thiếu số lượng người làm việc theo định mức quy định.

Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới thì giữ mã số, chức danh và hệ số lương đang được hưởng. Khi đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới sau sắp xếp thì bổ nhiệm chức danh và xếp lương theo vị trí việc làm đó hoặc bố trí bậc nghề nghiệp theo quy định.

Trong thời hạn 03 năm (36 tháng) kể từ ngày 05/8/2026, nhân sự hỗ trợ giáo dục phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm mới; nếu không đáp ứng thì thực hiện chế độ thôi việc hoặc nghỉ hưu, tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp cần thiết do cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

- Không bố trí vào vị trí y tế trường học nếu không đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm.

- Không bố trí vào vị trí việc làm kế toán nếu không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm kế toán hoặc thuộc các trường hợp không được làm kế toán theo quy định.

- Bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo nếu đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo và đạt yêu cầu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng ngay vị trí việc làm nhà giáo.

- Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định trên thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

- Các trường có quy mô nhỏ, dưới quy mô theo tiêu chí sắp xếp của thành phố *(trường mầm non có quy mô từ 15 lớp trở xuống; trường tiểu học có quy mô*

từ 20 lớp trở xuống; trường trung học cơ sở có quy mô từ 23 lớp trở xuống. Số liệu lấy theo năm học 2025-2026)

- Giữ nguyên Trường Mầm non Hiệp Cát và Trường Tiểu học Hiệp Cát.

- Tách riêng cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở của Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Nam Chính, Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thanh Quang để sáp nhập vào các trường cùng cấp học.

1. Bậc mầm non

1.1. Sáp nhập Trường Mầm non Nam Chính với Trường Mầm non Nam Trung thành **Trường Mầm non Trần Phú**.

Trường Mầm non Trần Phú có quy mô năm học 2026-2027: 28 lớp, 625 trẻ; Trường MN Nam Trung là trường chính, 01 phân hiệu (Trường MN Nam Chính) và 01 điểm trường (thuộc phân hiệu).

1.2. Sáp nhập Trường Mầm non Thanh Quang với Trường Mầm non Quốc Tuấn thành **Trường Mầm non Quốc Tuấn**.

Trường Mầm non Quốc Tuấn, quy mô năm học 2026-2027: 33 lớp, 786 trẻ; Trường MN Quốc Tuấn là trường chính, 01 phân hiệu (MN Thanh Quang) và 01 điểm trường thuộc trường chính.

2. Cấp tiểu học

2.1. Sáp nhập cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Nam Chính với Trường Tiểu học Nam Trung thành **Trường Tiểu học Trần Phú**

Trường Tiểu học Trần Phú, quy mô năm học 2026-2027: 31 lớp, 958 học sinh; Trường Tiểu học Nam Trung là trường chính và 01 phân hiệu (cơ sở Tiểu học của Trường TH&THCS Nam Chính).

2.2. Sáp nhập cấp Tiểu học của Trường TH&THCS Thanh Quang với Trường Tiểu học Quốc Tuấn thành **Trường Tiểu học Quốc Tuấn**

Trường Tiểu học Quốc Tuấn, quy mô năm học 2026-2027: 40 lớp, 1189 học sinh; Trường Tiểu học Quốc Tuấn là trường chính và 01 phân hiệu (cơ sở Tiểu học của Trường TH&THCS Thanh Quang).

3. Cấp trung học cơ sở

3.1. Sáp nhập Trường THCS Nam Trung, Trường THCS Hiệp Cát và cấp THCS của Trường TH&THCS Nam Chính thành **Trường THCS Trần Phú**

Trường THCS Trần Phú, quy mô năm học 2026-2027: 34 lớp, 1337 học sinh; Trường THCS Nam Trung là trường chính và 02 phân hiệu (Trường THCS Hiệp Cát và cơ sở THCS của Trường TH&THCS Nam Chính).

3.2. Sáp nhập cấp THCS của Trường TH&THCS Thanh Quang với Trường THCS Quốc Tuấn thành **Trường THCS Thanh Quang**

Trường THCS Thanh Quang, quy mô năm học 2026-2027: 25 lớp, 1053 học sinh; Trường THCS Thanh Quang là trường chính và 01 phân hiệu (Trường THCS Quốc Tuấn).

4. Phương án về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, đất đai

a) Tài chính

- Việc chuyển giao tài chính được thực hiện theo nguyên tắc kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ tài chính của các trường trước khi sắp xếp.

- Việc bàn giao tài chính thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các quy định hiện hành. Nội dung bàn giao bao gồm:

Toàn bộ kinh phí còn lại; các khoản phải thu; các khoản phải trả; quỹ tiền mặt; tiền gửi Kho bạc; hồ sơ kế toán; hồ sơ quyết toán; các chương trình, dự án đang thực hiện.

- Thời điểm bàn giao: Thực hiện tại thời điểm quyết định sắp xếp lại có hiệu lực. Lập đầy đủ: Biên bản kiểm kê; biên bản đối chiếu công nợ; biên bản bàn giao tài chính.

- Sau khi sắp xếp kinh phí hoạt động của các trường được giao theo đúng quy định hiện hành đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị

Tài sản công của các trường trước khi sắp xếp, tổ chức lại được quản lý thống nhất, sử dụng đúng mục đích và chuyển giao nguyên trạng cho đơn vị tiếp nhận theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Trụ sở, phòng học

+ Toàn bộ phòng học, phòng chức năng, nhà hiệu bộ, nhà đa năng, bếp ăn, sân chơi, công trình phụ trợ… tiếp tục được khai thác phục vụ hoạt động giáo dục.

+ Các trường sau sắp xếp thực hiện rà soát, điều chỉnh công năng sử dụng một số phòng làm việc của bộ máy quản lý để tăng diện tích dành cho hoạt động chuyên môn và phục vụ học sinh.

- Trang thiết bị

+ Tiếp tục sử dụng toàn bộ thiết bị dạy học, bàn ghế, máy tính, thiết bị công nghệ thông tin, thư viện, thiết bị phòng học bộ môn…

+ Thực hiện kiểm kê, bàn giao tài sản theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Đất đai

Tiếp tục sử dụng đất của các trường vào mục đích giáo dục theo quy định; việc quản lý, sử dụng, điều chỉnh hồ sơ đất đai sau sắp xếp thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và tài sản công

5. Phương án về tổ chức dạy học và quản lý học sinh

Sau khi sắp xếp, các trường thực hiện mô hình một trường, nhiều cơ sở/điểm trường, bảo đảm ổn định việc dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học sinh. Học sinh đang học tại điểm trường nào tiếp tục học tại điểm trường đó.

Nhà trường thống nhất quản lý về chương trình, kế hoạch giáo dục, chuyên môn, thời khóa biểu, kiểm tra, đánh giá, hồ sơ và dữ liệu học sinh; đồng thời phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách từng cơ sở. Hồ sơ học sinh, dữ liệu phổ cập, dữ liệu ngành giáo dục và các chế độ, chính sách đối với học sinh được rà soát, bàn giao, cập nhật đầy đủ, không làm gián đoạn quyền lợi của học sinh.

Các điểm trường tiếp tục được duy trì theo phương án sắp xếp; việc điều chuyển học sinh, giáo viên giữa các cơ sở chỉ thực hiện khi cần thiết, phù hợp quy mô lớp học, điều kiện cơ sở vật chất và yêu cầu tổ chức dạy học. Bảo đảm an toàn trường học, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường và các điều kiện cần thiết để tổ chức năm học 2026–2027.

6. Phương án về con dấu, tài khoản, mã số đơn vị

Các trường sau sắp xếp thực hiện việc đăng ký, cấp đổi hoặc sử dụng con dấu, tài khoản, mã số đơn vị, mã số thuế và các tài khoản giao dịch điện tử theo

tư cách pháp nhân và tên gọi sau sắp xếp, bảo đảm hoạt động liên tục, không ảnh hưởng đến việc chi trả chế độ cho viên chức, người lao động và học sinh.

Các trường có trách nhiệm kiểm kê, đối chiếu và bàn giao hồ sơ, tài chính, tài sản, số dư tài khoản, công nợ và các nghĩa vụ liên quan của đơn vị cũ theo quy định; thực hiện xử lý con dấu, tài khoản và mã số của đơn vị cũ theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời, cập nhật thông tin trường, điểm trường, cán bộ, giáo viên, học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và các hệ thống quản lý có liên quan.

7. Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 20/8/2026.

Phần thứ ba
THÔNG TIN VỀ CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC SAU SẮP XẾP

Sau sắp xếp, xã Trần Phú có 8 trường, trong đó có 03 trường mầm non, 03 trường tiểu học, 02 trường trung học cơ sở, giảm 05 trường, tỉ lệ 38,5%.

I. Cấp mầm non

1. Trường Mầm non Hiệp Cát: Giữ nguyên, không thay đổi

2. Trường Mầm non Trần Phú

- Trụ sở chính: Trường Mầm non Nam Trung (cũ). Địa chỉ: Thôn Mạn Trà, xã Trần Phú

- 01 phân hiệu: Trường Mầm non Nam Chính (cũ). Địa chỉ: Thôn An Hoàng, xã Trần Phú.

- 01 điểm trường (thuộc phân hiệu Trường Mầm non Nam Chính (cũ)). Địa chỉ: Thôn Kim Bịch, xã Trần Phú.

- Chức năng, nhiệm vụ, loại hình: Thực hiện theo quy định.

- Quy mô năm học 2026-2027: 28 lớp, 625 trẻ

- Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc:

+ Hiệu trưởng: 01 người

+ Phó hiệu trưởng: 02 người

+ Các tổ chuyên môn, văn phòng: Thực hiện theo quy định.

+ Nhân sự hỗ trợ giáo dục: 01 kế toán, 01 văn thư, thủ quỹ. Các vị trí việc làm thư viện, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc được bố trí 01 người.

- Số lượng người làm việc tạm giao năm 2026: **68 người** (64 biên chế, 4 hợp đồng lao động).

- Biên chế hiện có: 63 người, bao gồm: Cán bộ quản lý: 6; giáo viên: 56 người; nhân viên: 01*(kế toán)*.

- Số hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 01 người (*kế toán*).

- Số hợp đồng ngoài chỉ tiêu: 03 người (01 *giáo viên, 02 nhân viên y tế*).

- Ngoài ra còn có 05 nhân viên nấu ăn hợp đồng được ngân sách thành phố hỗ trợ.

* Dự kiến phương án xử lý:

- Số lượng cán bộ quản lý được bố trí 03 *người (01 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng), số cán bộ quản lý còn lại 03 người bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ*

phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

- Có 02 nhân viên kế toán *(01 biên chế, 01 hợp đồng)*. Nhân viên kế toán hợp đồng vị trí văn thư hoặc vị trí việc làm khác phù hợp theo quy định.

3. Trường Mầm non Quốc Tuấn

- Trụ sở chính: Trường Mầm non Quốc Tuấn (cũ). Địa chỉ: Thôn Trực Lương, xã Trần Phú

- 01 phân hiệu: Trường Mầm non Thanh Quang (cũ). Địa chỉ: Thôn Thanh Quang, xã Trần Phú

- 01 điểm trường (thuộc Trường Mầm non Quốc Tuấn cũ). Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Trần Phú.

- Chức năng, nhiệm vụ, loại hình: Thực hiện theo quy định.

- Quy mô năm học 2026-2027: 33 lớp, 786 trẻ

- Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc:

+ Hiệu trưởng: 01 người

+ Phó hiệu trưởng: 02 người

+ Các tổ chuyên môn, văn phòng: Thực hiện theo quy định.

+ Nhân sự hỗ trợ giáo dục: 01 kế toán, 01 văn thư, thủ quỹ. Các vị trí việc làm thư viện, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc được bố trí 01 người.

- Số lượng người làm việc tạm giao năm 2026: **83 người** (78 biên chế, 05 hợp đồng lao động).

- Biên chế hiện có: 76 người, bao gồm: Cán bộ quản lý: 6; giáo viên: 68 người; nhân viên: 02 *(kế toán)*.

- Số hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 00 người.

- Số hợp đồng ngoài chỉ tiêu: 02 người (01 *giáo viên, 01 nhân viên y tế*).

* Dự kiến phương án xử lý:

- Số lượng cán bộ quản lý được bố trí 03 *người (01 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng), số cán bộ quản lý còn lại 03 người bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.*

- Có 02 nhân viên kế toán (biên chế), chuyển 01 kế toán sang vị trí văn thư hoặc vị trí việc làm khác phù hợp theo quy định.

II. Cấp tiểu học

1. Trường Tiểu học Hiệp Cát: Giữ nguyên, không thay đổi.

2. Trường Tiểu học Trần Phú

- Trụ sở chính: Trường Tiểu học Nam Trung (cũ). Địa chỉ: Thôn Mạn Trà, xã Trần Phú

- 01 phân hiệu: Cơ sở tiểu học của trường TH&THCS Nam Chính (cũ). Địa chỉ: Thôn An Hoàng, xã Trần Phú.

- Chức năng, nhiệm vụ, loại hình: Thực hiện theo quy định.

- Quy mô năm học 2026-2027: 31 lớp, 958 học sinh

- Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc:

+ Hiệu trưởng: 01 người

+ Phó hiệu trưởng: 02 người

+ Các tổ chuyên môn, văn phòng: Thực hiện theo quy định.

+ Nhân sự hỗ trợ giáo dục: 01 kế toán, 01 văn thư, thủ quỹ. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc được bố trí 01 người.

- Số lượng người làm việc tạm giao năm 2026: **56 người** (52 biên chế, 04 hợp đồng lao động).

- Biên chế hiện có: 51 người, bao gồm: Cán bộ quản lý: 3; giáo viên: 44 người; nhân viên: 04 *(thư viện 01, kế toán 02, y tế 01)*.

- Số hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 00 người.

- Số hợp đồng ngoài chỉ tiêu: 02 người (01 *giáo viên, 01 nhân viên y tế*).

* Dự kiến phương án xử lý:

Có 02 nhân viên kế toán (biên chế), chuyển 01 kế toán sang vị trí văn thư hoặc bố trí vị trí việc làm khác phù hợp theo quy định.

3. Trường Tiểu học Quốc Tuấn

- Trụ sở chính: Trường Tiểu học Quốc Tuấn. Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Trần Phú.

- 01 phân hiệu: Cơ sở Tiểu học của Trường TH&THCS Thanh Quang (cũ). Địa chỉ: Thôn Thanh Quang, xã Trần Phú

- Chức năng, nhiệm vụ, loại hình: Thực hiện theo quy định.

- Quy mô năm học 2026-2027: 40 lớp, 1189 học sinh

- Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc:

+ Hiệu trưởng: 01 người

+ Phó hiệu trưởng: 02 người

+ Các tổ chuyên môn, văn phòng: Thực hiện theo quy định.

+ Nhân sự hỗ trợ giáo dục: 01 kế toán, 01 văn thư, thủ quỹ. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc được bố trí 01 người.

- Số lượng người làm việc tạm giao năm 2026: **71 người** (67 biên chế, 04 hợp đồng lao động).

- Biên chế hiện có: 65 người, bao gồm: Cán bộ quản lý: 3; giáo viên: 58 người; nhân viên: 04 *(thư viện 02, kế toán 01, y tế 01)*.

- Số hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 01 người *(giáo viên)*.

- Số hợp đồng ngoài chỉ tiêu: 01 người (*giáo viên*).

III. Cấp trung học cơ sở

1. Trường THCS Trần Phú

- Trụ sở chính: Trường THCS Nam Trung (cũ). Địa chỉ: Thôn Mạn Trà, xã Trần Phú

- 02 phân hiệu:

+ Cơ sở THCS của trường TH&THCS Nam Chính (cũ). Địa chỉ: Thôn An Hoàng, xã Trần Phú.

+ Trường THCS Hiệp Cát (cũ). Địa chỉ: Thôn Kim Khê, xã Trần Phú.

- Chức năng, nhiệm vụ, loại hình: Thực hiện theo quy định.

- Quy mô năm học 2026-2027: 34 lớp, 1337 học sinh

- Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc:

+ Hiệu trưởng: 01 người

+ Phó hiệu trưởng: 03 người

+ Các tổ chuyên môn, văn phòng: Thực hiện theo quy định.

+ Nhân sự hỗ trợ giáo dục: 01 kế toán, 01 văn thư, thủ quỹ. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc được bố trí 01 người.

- Số lượng người làm việc tạm giao năm 2026: **82 người** (70 biên chế, 12 hợp đồng lao động).

- Biên chế hiện có: 59 người, bao gồm: Cán bộ quản lý: 6; giáo viên: 45 người; nhân viên: 08 *(văn thư 01, thư viện 03, kế toán 02, y tế 02)*.

- Số hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 08 người *(giáo viên)*.

- Số hợp đồng ngoài chỉ tiêu: 00 người.

* Dự kiến phương án xử lý:

- Số lượng cán bộ quản lý được bố trí 04 *người (01 hiệu trưởng, 03 phó hiệu trưởng), số cán bộ quản lý còn lại 02 người bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.*

- Có 02 nhân viên kế toán (biên chế), chuyển 01 kế toán sang vị trí nhân viên khác hoặc bố trí vị trí việc làm khác phù hợp theo quy định.

2. Trường THCS Thanh Quang

- Trụ sở chính: Cơ sở THCS của Trường TH&THCS Thanh Quang (cũ). Địa chỉ: Thôn Thanh Quang, xã Trần Phú

- 01 phân hiệu: Trường THCS Quốc Tuấn (cũ). Địa chỉ: Thôn Đông Thôn, xã Trần Phú

- Chức năng, nhiệm vụ, loại hình: Thực hiện theo quy định.

- Quy mô năm học 2026-2027: 25 lớp, 1053 học sinh

- Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc:

+ Hiệu trưởng: 01 người

+ Phó hiệu trưởng: 02 người

+ Các tổ chuyên môn, văn phòng: Thực hiện theo quy định.

+ Nhân sự hỗ trợ giáo dục: 01 kế toán, 01 văn thư, thủ quỹ. Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc được bố trí 01 người.

- Số lượng người làm việc tạm giao năm 2026: **58 người** (50 biên chế, 08 hợp đồng lao động).

- Biên chế hiện có: 43 người, bao gồm: Cán bộ quản lý: 4; giáo viên: 35 người; nhân viên: 04 *(văn thư 02, thư viện 01, y tế 01)*.

- Số hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 03 người *(giáo viên 02, kế toán 01)*.

- Số hợp đồng ngoài chỉ tiêu: 03 người *(giáo viên 02, y tế 01)*.

* Dự kiến phương án xử lý:

- Số lượng cán bộ quản lý được bố trí 03 *người (01 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng), số cán bộ quản lý còn lại 01 người bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.*

- Có 02 nhân viên văn thư (biên chế), chuyển 01 văn thư sang vị trí nhân viên khác hoặc bố trí vị trí việc làm khác phù hợp theo quy định.

.

Phần thứ tư
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Trách nhiệm thực hiện

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện Đề án; Hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.

- Tham mưu UBND xã ban hành Quyết định thành lập các trường sau sắp xếp; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã hoàn thiện các trình tự, thủ tục triển khai tổ chức thực hiện Đề án; sắp xếp, bố trí đủ cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động của các trường sau khi sáp nhập.

- Phối hợp với Ban Xây dựng đảng Đảng ủy xã tham mưu Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã trong thực hiện công tác tổ chức bộ máy, tổ chức nhân sự của các trường sau sáp nhập.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công xã, các trường trước khi sáp nhập, các thôn tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường và cha, mẹ học sinh, Nhân dân trên địa bàn về việc thực hiện chủ trương sáp nhập để tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

- Hướng dẫn các trường sau khi sáp nhập xây dựng Đề án vị trí việc làm; thẩm định trình UBND xã phê duyệt và thông báo số người làm việc đảm bảo các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị

- Hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách và chế độ tiền lương đối với người lao động tại các trường trong quá trình thực hiện sáp nhập theo đúng quy định.

- Hướng dẫn, thực hiện thu hồi con dấu của các trường trước sáp nhập theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu Uỷ ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau khi thực hiện sáp nhập. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo Uỷ ban nhân dân xã, Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân xã tiếp nhận, chuyển giao cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị các trường học sau khi sáp nhập.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh dự toán; phê duyệt đề án tự

chủ tài chính đối với đơn vị mới; kiểm tra việc sử dụng ngân sách; hướng dẫn bàn giao tài sản, kinh phí, quyết toán theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, quản lý các dự án đầu tư phòng học; hướng dẫn quản lý, sử dụng tài sản công sau sắp xếp.

3. Công an xã

Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng con dấu; đăng ký, quản lý và sử dụng tài khoản định danh điện tử của cơ quan, tổ chức trên ứng dụng VNeID phù hợp với tên gọi, tư cách pháp lý của các đơn vị sau sắp xếp, sáp nhập.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống đài phát thanh, các trang mạng xã hội, cổng thông tin điện tử xã về quan điểm, chủ trương sắp xếp các trường học trên địa bàn xã phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

5. Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, TH&THCS

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc sáp nhập, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị, đảm bảo thông suốt và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền để nhân dân, cha mẹ học sinh trên địa bàn xã có nhận thức đúng về chủ trương sáp nhập trường.

- Tổ chức triển khai các quyết định của cấp có thẩm quyền; bố trí giáo viên, sắp xếp tổ chuyên môn, quản lý tài sản, tiếp nhận hồ sơ, học sinh; hoàn thiện hồ sơ pháp lý; ban hành các quy chế nội bộ, duy trì ổn định hoạt động dạy học.

- Căn cứ Luật lao động để thực hiện các thủ tục theo quy định đối với lao động hợp đồng khi sắp xếp tổ chức bộ máy đơn vị; rà soát quy mô, cơ cấu trường mới sau sắp xếp để xác định nhu cầu và ký hợp đồng lao động đối với các trường hợp đáp ứng vị trí việc làm và định mức quy định.

- Duy trì các nền nếp và chất lượng hoạt động, giảng dạy của nhà trường sau sáp nhập, giữ vững tiêu chuẩn phổ cập giáo dục, trường đạt chuẩn Quốc gia; kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và Nhân dân hiểu đúng mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập; tạo sự thống nhất về nhận thức và đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội theo quy định; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và Nhân dân; phản ánh với cấp ủy, chính quyền để xem xét, giải quyết.

7. Đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

Trên cơ sở phương án được phê duyệt, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, tổ chức có liên quan trên địa bàn xã: Thống nhất chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và nhân dân có nhận thức đúng đắn về mục đích, ý nghĩa và hiểu rõ các quy định trong việc sáp nhập trường học trên địa bàn xã.

II. Thời gian thực hiện

- Ngày 09/8/2026: Thông qua lãnh đạo UBND xã.

- Ngày 10/8/2026: Báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ.

- Ngày 11/8/2026: Triển khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, đại diện Ban cha mẹ học sinh các trường; hoàn thiện hồ sơ Đề án xin ý kiến các cấp có thẩm quyền.

- Ngày 12/8/2026: Báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Trước ngày 15/8/2026: Các trường rà soát tài chính; xây dựng, kiểm kê tài sản, thiết bị... chuẩn bị phương án bàn giao.

- Từ 15/8 đến 17/8/2026: Hoàn thiện hồ sơ sắp xếp lại các trường; tham mưu quyết định về tổ chức bộ máy các trường sau sắp xếp.

- Ngày 19/8/2026: Tổ chức Hội nghị công bố các quyết định sáp nhập; công bố quyết định bổ nhiệm cán bộ quản lý.

- Trước ngày 20/8/2026: Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo.

Phần thứ năm
DỰ KIẾN HIỆU QUẢ SAU KHI SẮP XẾP

Sau khi hoàn thành việc sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Trần Phú sẽ đạt được những kết quả chủ yếu sau:

- Giảm từ 13 trường xuống còn 08 trường, giảm 05 trường, tương đương 38,5% số cơ sở giáo dục công lập trước sắp xếp, góp phần thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy.

- Hình thành các trường có quy mô hợp lý, đa cơ sở, đáp ứng định hướng phát triển giáo dục của thành phố.

- Bảo đảm 100% học sinh tiếp tục học tại địa điểm hiện nay, không làm phát sinh khó khăn trong việc đi lại của học sinh và phụ huynh.

- Sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; giảm chi phí quản lý, tăng nguồn lực đầu tư cho hoạt động chuyên môn.

- Nâng cao hiệu quả khai thác cơ sở vật chất, trang thiết bị; tạo điều kiện tập trung đầu tư xây dựng trường học hiện đại, từng bước đạt chuẩn quốc gia mức độ cao.

- Tăng cường năng lực quản trị nhà trường, thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn mới.

Nơi nhận:
- UBND thành phố;
- Sở GDĐT, Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng uỷ xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Phòng Văn hoá - Xã hội, Phòng Kinh tế;
- Công an xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VH-XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ TRẦN PHÚ T.P HẢI PHÒNG

Vũ Quang Hoàng